

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC CỦA MALAYSIA GIAI ĐOẠN 2001-2010

• TS. TRẦN THỊ KIM THUẬN

Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục

Malaysia có diện tích 329.750 km², dân số 21.376.000 người với nhiều dân tộc khác nhau. Từ năm 1970 tới nay kinh tế Malaysia phát triển nhanh chóng. Năm 2004 GDP trên một đầu người là 4.141 USD. Chi phí cho giáo dục (GD) chiếm 7% tổng sản phẩm quốc dân và 15,4 % tổng ngân sách nhà nước. Chuẩn bị nguồn nhân lực cho thế kỉ 21, Malaysia đã xây dựng Kế hoạch phát triển giáo dục (KHPTGD) dựa trên thực tiễn, hướng tới tương lai của hệ thống giáo dục quốc gia.

I. Kế hoạch phát triển giáo dục

1.1. Mục tiêu: KHPTGD của Malaysia giai đoạn 2001-2010 đặt mục tiêu xây dựng một đất nước hùng mạnh, khuyến khích sự sáng tạo, phát triển kinh tế bền vững, cạnh tranh toàn cầu, xây dựng một nền kinh tế tri thức, củng cố và phát triển nguồn nhân lực, phát triển môi trường bền vững.

1.2. KHPTGD nhằm đảm bảo cho mọi công dân có cơ hội hưởng thụ nền GD 12 năm công bằng, bình đẳng và có chất lượng trên cơ sở phát triển hơn nữa năng lực của mỗi cá nhân trong một cơ chế thống nhất để hình thành những con người có trí tuệ, cao thượng, có tình cảm và thể lực phù hợp với triết lí GD của quốc gia; nuôi dưỡng tính sáng tạo của học sinh; nâng cao văn hoá học tập, khuyến khích học tập suốt đời; xây dựng một hệ thống GD hiệu quả và có chất lượng đạt tầm thế giới.

1.3 Sự đột phá của KHPTGD của Malaysia là tạo ra cơ hội GD, nâng cao bình đẳng trong GD, nâng cao chất lượng GD và hiệu quả của quản lí GD.

1.4 KHPTGD tập trung phát triển GD mầm non, tiểu học, trung học và đại học thông qua sự phát triển của các chương trình hỗ trợ, tài trợ, quản lí dựa trên công nghệ thông tin (CNTT).

2. GD mầm non và tiểu học

2.1 Mục tiêu: Thể chế hoá GD mầm non; cung cấp GD mầm non cho mọi trẻ em trên 5 tuổi, thực hiện một chương trình mầm non bắt buộc trong tất cả các trường, củng cố việc điều hành, giám sát và đánh giá chương trình GD mầm non.

- Đảm bảo cơ sở hạ tầng phù hợp cho GD tiểu học bắt buộc; giảm thiểu tỉ lệ bỏ học, nâng

cao chất lượng đọc, viết và tính toán; nâng cao trình độ tiếng Malai, tiếng Anh, toán học và khoa học; nâng cao kĩ năng đọc viết chữ Jawi; tăng cường sự thống nhất quốc gia bằng cách dạy chữ Mandarin và Tamil như một môn học trong trường công lập; đào tạo đầy đủ giáo viên; đảm bảo 50 % giáo viên tiểu học có trình độ đại học vào năm 2010.

2.2 Thực trạng: Tỉ lệ nhập học của trẻ mẫu giáo 5 tuổi rất thấp, không đảm bảo tất cả trẻ em 6 -11 tuổi hoàn thành GD tiểu học. Yêu cầu thực tế hiện nay là cần trang bị cho tất cả các trường máy vi tính và tăng cường sử dụng CNTT; tăng cường sự bình đẳng về điều kiện GD có chất lượng; nâng cao cơ hội GD đặc biệt; khuyến khích sự tham gia hơn nữa của GD tư thục, các tổ chức phi chính phủ, cộng đồng và cá nhân trong tài chính GD...

Malaysia đã đưa ra các chiến lược thực hiện mục tiêu trên bằng cách củng cố chương trình tiểu học tích hợp để hoàn thiện 3 kĩ năng cơ bản cho học sinh, làm cho chương trình phù hợp hơn với nhu cầu thực tế và những khó khăn của đất nước, củng cố tất cả các các chương trình ngoại khoá để tăng cường sự phát triển tinh thần, trí tuệ, tình cảm và thể chất của từng cá nhân. Chiến lược này cũng xem xét lại tất cả các sách giáo khoa, tăng cường sử dụng CNTT trong dạy và học, mở rộng hệ thống nhà trường thông minh (Smart schools), nâng cao vai trò quản lí của hiệu trưởng với tư cách là người lãnh đạo chương trình học tập, củng cố hoạt động điều hành và đánh giá các mặt dạy và học, củng cố cơ chế đánh giá kết quả học tập của học sinh, tăng cường hợp tác giữa cộng đồng và nhà trường, và xem xét lại kinh phí đầu tư cho mỗi học sinh.

3. GD trung học

3.1 Mục tiêu: Xây dựng lại GD trung học từ cơ cấu 3 + 2 + 2 thành 4 + 2; thay đổi chương trình trung học phổ thông để phù hợp với cơ cấu mới, nâng cao kĩ năng tư duy sáng tạo của học sinh; tăng cường hiểu biết và sử dụng CNTT; tập trung giảng dạy khoa học và kĩ thuật; nâng cao việc làm chủ tiếng Malai và tiếng Anh; củng cố những giá trị và thái độ truyền thống trong việc học tập và giảng dạy; đào tạo những giáo viên có kiến thức, kĩ năng; cung cấp đầy đủ cơ sở hạ

tăng phù hợp; cung cấp các thiết bị dạy học đầy đủ và có chất lượng phù hợp với sự phát triển của CNTT.

3.2 Thực trạng: Cấu trúc GD trung học của Malaysia có những điểm khác biệt. Hiện nay, GDPT vẫn còn một số bất cập như: chương trình quá rộng, chất lượng đầu vào các bậc học cao hơn không đạt chuẩn; tỉ lệ học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 giảm rõ rệt (20 % từ 1996-2000); tỉ lệ tham gia các môn khoa học thấp (27.7% năm 2000) so với mục tiêu (60% HS học môn khoa học và công nghệ, 40% HS học môn xã hội); tỉ lệ nhập học của học sinh lớp 6 giảm; cơ hội tiếp cận GD trung học của những học sinh nghèo hay học sinh khuyết tật còn ít; thiếu nhà ở cho GV; vấn đề tôn giáo; việc lựa chọn trường kĩ thuật hay trường dạy nghề. Malaysia đặt ra yêu cầu mọi giáo viên trung học đều có trình độ đại học vào năm 2010... Bộ GD đã đưa ra chiến lược thực hiện mục tiêu trên bằng cách xây dựng lại hệ thống GD trung học theo mô hình 4+2; chỉnh sửa và củng cố chương trình trung học, điều chỉnh việc kiểm tra và đánh giá theo hệ thống mới; xây dựng thêm nhiều trường trung học theo mô hình mới để tiết kiệm quỹ đất, sử dụng một cách tối đa nguồn lực GD, nâng cấp chương trình an toàn và nâng cao phúc lợi cho học sinh nghèo hay những người bệnh kinh niên; mở rộng việc cung cấp GD nghề nghiệp và GD kĩ thuật trong các trường học; tặng học bổng cho những học sinh xuất sắc trong môn khoa học; đào tạo nhiều giáo viên giảng dạy môn khoa học; xây dựng thêm nhiều phòng thí nghiệm và các thiết bị khoa học; thực hiện phương pháp dạy học theo môi trường bao gồm cả những yếu tố như sinh học, vi điện tử làm cho những môn học này trở nên hấp dẫn hơn và phù hợp hơn; kết hợp CNTT trong dạy và học môn khoa học; thực hiện các chiến lược nhằm giúp HS thành thạo tiếng Malai và tiếng Anh; đưa ra những thay đổi trong hệ thống đánh giá và kiểm tra theo hướng kiến tạo, sau đó sẽ phát triển cách đánh giá hiệu quả trí tuệ, tinh thần, tình cảm và phát triển thể lực của học sinh; củng cố chương trình tư vấn nghề nghiệp; khuyến khích giáo viên sử dụng thiết bị dạy học và công nghệ trong giảng dạy và học tập; tăng cường sự tham gia của cộng đồng bằng cách mở rộng sự hoạt động của hội cha mẹ và giáo viên tới tận các thành viên của cộng đồng và mở rộng phạm vi hoạt động của hội này trong các chương trình ngoại khoá.

4. GD đại học

4.1 Mục tiêu: Phát triển các trường cao đẳng cộng đồng nhằm đào tạo và đào tạo lại các kĩ năng lao động công nghiệp, chuẩn bị cho học sinh tốt nghiệp phổ thông và những công dân có khả năng tiếp tục học lên bậc đại học; tạo điều

kiện để cộng đồng và các ngành công nghiệp ở địa phương có cơ hội tiếp cận GD; nâng cấp GD và đào tạo nghề hơn nữa ở cấp độ bán chuyên nghiệp về kĩ thuật, thương mại và dịch vụ; chuẩn bị một hướng học lên đại học cho những học sinh tốt nghiệp phổ thông trung học;

- Phát triển GD đại học nhằm đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng, đáp ứng được nhu cầu của quốc gia và nền kinh tế tri thức; đạt được tinh dân chủ trong GD đại học và cân bằng kinh tế - xã hội giữa các tộc người khác nhau; phát triển khoa học và kĩ thuật, sử dụng công nghệ thông tin và làm chủ được tiếng Malai và các tiếng nước ngoài khác; nâng cao chương trình sau đại học, đào tạo những học sinh giỏi và có chất lượng, phát triển hơn nữa nhân cách của người học; khuyến khích việc nghiên cứu và ứng dụng theo các tiêu chuẩn quốc tế, thiết lập môi trường văn hoá trong GD đại học và nâng cao việc học tập suốt đời.

- Phát triển GD đại học tự thực để tăng cơ hội tiếp cận GD đại học, giảm số lượng học sinh ra nước ngoài học tập, biến Malaysia trở thành một trung tâm học tập tốt, giảm kinh phí của chính phủ cho GD đại học, khuyến khích các cơ sở GD đại học tự thực tiến hành nghiên cứu và thử nghiệm.

4.2 Thực trạng: Hiện chỉ có 11% dân số trong độ tuổi từ 18 – 21 có cơ hội tham gia các chương trình học tập phi bằng cấp và 5% trong độ tuổi theo học các chương trình có bằng cấp. Số sinh viên theo học các môn khoa học và công nghệ thấp; thiếu giảng viên giỏi; tỉ lệ giảng viên/ sinh viên quá cao. Các cơ sở GD đại học có khả năng tiến hành nghiên cứu và thử nghiệm có chất lượng và giá trị thương mại còn ít, chưa đưa ra được những kiến thức mới; cạnh tranh quốc tế còn yếu. Chi phí của sinh viên đại học, đặc biệt là trong các cơ sở đại học tự thực cũng như phí quản lí ở các cơ sở GD đại học tiếp tục leo thang...

Bộ GD có những chiến lược cụ thể sau: Nâng cao tỉ lệ học sinh nhập học đại học từ 25% trong năm 2000 lên 30% trong năm 2005 và 40% vào năm 2010 và khuyến khích chương trình học tập suốt đời; khuyến khích các cơ sở tự thực mở rộng việc nhập học vào các cơ sở đại học và biến Malaysia thành một trung tâm học tập có chất lượng. Để đáp ứng nhu cầu của quốc gia trong việc phát triển khoa học và công nghệ, Malaysia sẽ nâng cao số lượng sinh viên đăng kí học các môn khoa học công nghệ tại các trường đại học lên 60% so với các lĩnh vực khác. Chiến lược cũng nhằm nâng cao tỉ lệ các nhà khoa học và công nghệ đạt bằng tỉ lệ của các nước phát triển khác. Để đạt được sự cân bằng trong việc đào tạo những công nhân có kĩ năng

và bán kỹ năng, cần có những cơ hội cho GD đại học dựa trên tỉ lệ nhập học là 1:2 cho các chương trình dưới đại học so với chương trình đại học. Chiến lược này sẽ được thực hiện đồng thời với việc xây dựng các trường đại học tổng hợp kỹ thuật và các cơ sở đại học kỹ thuật tư thục, nhằm nâng cao số lượng những chuyên gia thực hành giỏi. Các chương trình giảng dạy ở bậc đại học sẽ thường xuyên được cập nhật để đảm bảo chất lượng, sự phù hợp và có khả năng đáp ứng nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực của đất nước và cạnh tranh toàn cầu. Đào tạo đội ngũ cán bộ giảng dạy đầy đủ và có chất lượng bằng cách tăng cường các chương trình đào tạo tại địa phương và nước ngoài, mở rộng các chương trình đào tạo, đưa ra hệ thống lương cạnh tranh. Việc củng cố và mở rộng các hoạt động nghiên cứu và triển khai ở các cơ sở đại học sẽ được thực hiện thông qua việc hình thành thói quen văn hoá nghiên cứu và triển khai giữa các giảng viên và sinh viên, nâng cao số lượng các chuyên gia nghiên cứu và triển khai, hình thành các trường đại học công chất lượng hàng đầu như là những trường đại học - nghiên cứu, thiết lập nhiều trung tâm nghiên cứu theo các chuẩn quốc tế bằng cách tăng cường các điều kiện nghiên cứu và nâng cao các quan hệ hợp tác giữa các trường đại học công và tư thục với địa phương và các nước khác trên thế giới. Chiến lược này sẽ được thực hiện với việc nâng cao sử dụng và làm chủ CNTT bằng cách cung cấp những cơ sở hạ tầng phù hợp và nâng cao việc sử dụng CNTT trong GD đại học cũng như sáng tạo ra một môi trường đại học sử dụng CNTT (e- uni); thu hút sinh viên nước ngoài theo học các chương trình đại học và sau đại học vào năm 2010 theo tỉ lệ từ 5% (trừ trường đại học quốc tế Hồi giáo Malaysia sẽ là 20%) đến 25%, hình thành các trung tâm nghiên cứu và triển khai tại các trường đại học địa phương theo tiêu chuẩn quốc tế và quốc tế hoá các trường đại học ở địa phương; mở rộng sự hỗ trợ tài chính cho sinh viên bao gồm việc nâng cao học bổng và tìm kiếm những nguồn hỗ trợ khác cho các cơ sở GD đại học, đặc biệt là các trường tổng hợp. Ngoài ra các chương trình phúc lợi và hỗ trợ cho sinh viên cũng sẽ được nâng cấp để bổ sung cho việc quản lý các trường đại học.

KHPTGD của Malaysia cũng đề cập việc kiện toàn các dịch vụ hỗ trợ có chất lượng để giúp học sinh nghèo được đào tạo tốt hơn; giảm tỉ lệ bỏ học và quản lý hiệu quả các chương trình hỗ trợ học sinh. Tài chính GD được KHPTGD đề cập đến nhằm mở rộng và nâng cao nguồn lực cũng như đảm bảo quản lý tài chính hiệu quả tại tất cả các cấp của Bộ GD. Quản lý GD hướng đến việc củng cố hiệu quả quản lý trong mọi mặt

quản trị, điều hành và đánh giá, chương trình và nhân sự, thông tin, nghiên cứu và triển khai, tài chính và cơ sở hạ tầng.

KHPTGD của Malaysia đặc biệt chú ý tới phát triển CNTT trong GD. Trong 10 năm Malaysia sẽ tăng cường sự phát triển cơ sở hạ tầng của CNTT; tạo cơ hội và công bằng trong việc trang bị CNTT; mở rộng chương trình GD cơ bản về CNTT; nâng cao hệ thống kiểm tra và đánh giá bằng cách sử dụng CNTT, nhấn mạnh tích hợp CNTT trong quá trình dạy và học; nâng cao kiến thức và kỹ năng về CNTT cho học sinh, giáo viên và mọi người; nâng cao việc quản lý và duy tu các thiết bị CNTT, nâng cao năng lực nghiên cứu và triển khai trong công nghệ thông tin, nâng cao hợp tác giữa các cơ quan GD và cộng đồng hướng tới việc phát triển rộng rãi CNTT trong GD.

III. Kết luận

KHPTGD được Malaysia sử dụng như một khung chung để thiết kế các hoạt động phát triển GD, bao gồm việc mở rộng và củng cố các chương trình GD hiện hành, thay thế các chương trình không còn phù hợp bằng các chương trình mới. Thành công của KHPTGD phụ thuộc vào sự phối hợp đúng đắn về nguồn tài chính, nhân sự, thời gian và trách nhiệm quản lý của Bộ GD và các cá nhân trong việc thực hiện. Để đảm bảo việc thực hiện KHPTGD nhà nước đã hình thành một Ban điều hành để dẫn dắt, đề xướng, giám sát, đánh giá thường xuyên tất cả các dự án phát triển. Bộ GD đã tiến hành đánh giá giữa kì việc thực hiện KHPTGD vào năm 2005 và đánh giá tổng thể vào cuối năm 2010 để đảm bảo thành công trong việc mang lại một nền GD có chất lượng cho tất cả mọi người dân Malaysia.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ministry of Education of Malaysia. *Education Development Plan of Malaysia 2001-2010*, 2001.
2. Ministry of Education of Malaysia, *Education of Malaysia*, 2005.
3. Bộ GD và Đào tạo, Vụ Quan hệ Quốc tế, *Hướng dẫn về Quan hệ quốc tế trong GD và Đào tạo*, NXB Giáo dục, 2002
4. Đặng Bá Lãm, *GD Việt Nam những thập niên đầu thế kỉ XXI*, Chiến lược phát triển, NXB Giáo dục, 2003.

SUMMARY

The article presents some sketches of Malaysia's master plan for educational development and respective plans for educational development for all levels during the period 2001-2010